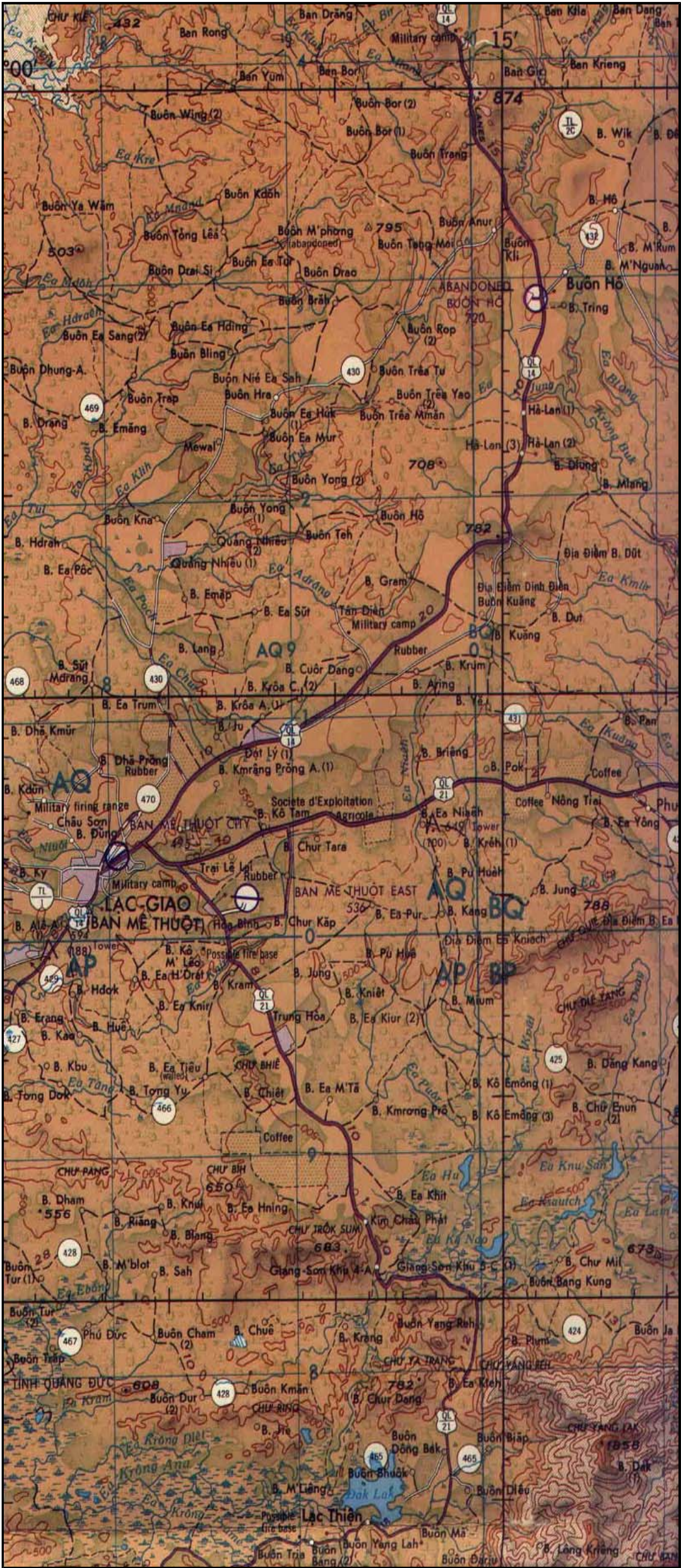


NHÌN LẠI TRẬN ĐÁNH BAN MÊ THUẬT 1975

Cựu Đại Tá Nguyễn Trọng Luật

Bài dưới đây của Cựu Đại Tá Nguyễn Trọng Luật, Tỉnh trưởng kiêm Tiểu khu trưởng Darlac khi trận đánh Ban Mê Thuột xảy ra, có thêm những chi tiết góp phần làm sáng tỏ những bí ẩn của trận đánh này.

Như Đại tá Luật nói ngay từ đầu, ông chỉ là một Tỉnh trưởng kiêm Tiểu khu trưởng của tỉnh Darlac, quyền hạn của ông rất giới hạn. Tư lệnh chiến trường lúc đó là Đại tá Vũ Thế Quang, Tư lệnh phó Sư đoàn 23 Bộ binh, ông chỉ là người thừa hành. Vì thế, chúng ta không ngạc nhiên khi thấy ông không biết rõ những tin tức tình báo mà Quân đoàn 2 đã thu lượm được cũng như những quyết định của Quân đoàn 2 liên quan đến trận Ban Mê Thuột. Nhưng đối với diễn biến của trận đánh, từ khi mở màn cho tới khi kết thúc, ông nắm rất vững, vì ông là người trong cuộc. Đây là một tài liệu quý báu có thể giúp cho các nhà sử học và các nhà phân tích, phê bình hiểu rõ hơn về trận đánh có tính cách quyết định này.



* * * * *

Chủ Nhật 9/3/75

- Trình Đại tá, Thiếu tướng Tư lệnh Quân ãoàn 2 sẽ đến Bộ Tư lệnh Sư đoàn 23 vào lúc 10 giờ hôm nay để duyệt tình hình. Trung úy Dzi, sĩ quan tùy viên, sau khi đứng nghiêm chào tôi và nói với tôi như vậy, khi tôi còn ngồi tại tư dinh để xem công văn công điện cùng ký những giấy tờ cần thiết cho một ngày làm việc. Không phân biệt ngày cuối tuần, ngày nào cũng là ngày thứ Hai, mà người Mỹ thường nói trên cửa miệng. Với trọng trách Tỉnh trưởng kiêm Tiểu khu trưởng Darlac, ngày lại ngày tôi rất bận, về hành quân, đi thanh tra, đồn đốc, kiểm soát các chi khu, phân chi khu. Đó là chưa kể dành thì giờ tiếp đón các phái đoàn từ Saigon ra hay từ Quân đoàn xuống. Nên chỉ còn ban đêm và những giờ sáng sớm để xem công văn giấy tờ. Tôi hỏi lại:

- Xe sẵn sàng chưa?
- Dạ, thưa sẵn sàng.
- OK, thôi chúng ta đi.

Khi tới phi trường Phụng Dực, lòng tôi như lửa đốt. Phần vì đêm qua mất ngủ, phần lo số phận của hàng trăm sinh linh đang chiến đấu tại Đức Lập mà VC đã tấn công tôi qua. Hiện mất liên lạc không biết còn hay mất. Tâm hồn tôi như đang gắn liền với các chi khu, các binh lính dưới quyền mình. Làm sao cho họ an toàn giữa cuộc chiến càng ngày càng tàn khốc này. Hàng đêm vừa chợp mắt là thấy những lo lắng không đâu chợt đến với giấc ngủ muộn màng... Dù quận Đức Lập không phải là vùng trách nhiệm của mình nhưng tiên liệu cho kế hoạch phòng thủ Darlac vẫn là trọng tâm của tôi trong lúc này. Tôi có một cái nhìn rõ ràng, mất Thuận Mẫn, mất Đức Lập thì việc tiến chiếm Ban Mê Thuột chỉ còn là vấn đề thời gian. Nhưng tiếng nói của tôi có ai nghe trong khi tôi chỉ là một Tiểu khu trưởng trong tay có mấy tiểu đoàn Địa phương quân, mấy Trung đội Nghĩa quân, Cảnh sát, Nhân dân tự vệ. Tư lệnh chiến trường lại do Đại tá Quang đảm trách, tôi chỉ là cấp thừa hành. Tôi sinh ra trong binh chủng Thiết giáp; nếu tấn công thì rất thích hợp cho binh chủng này, còn phòng thủ thì thiết giáp chỉ là bia đỡ đạn cho những trò chơi của súng chống chiến xa. Tôi càng suy nghĩ bao nhiêu, lại càng nhìn thấy sự bất lực của mình. Con ngựa sắt của tôi đâu, hay bây giờ chỉ còn những tay súng tài tử đối chọi với những kẻ gian hùng đang diên khùng xông vào lửa đỏ chẳng khác gì những con thiêu thân? Chợt phía Tây, hướng về phía Đông, một chiếc Dakota 47 lù lù đang tiến tới và đáp xuống phi trường.

Máy bay mở cửa, tôi đứng nghiêm chào Tướng Phạm Văn Phú và phái đoàn. Tướng Phú tiến đến bắt tay tôi và ngồi lên xe của Tòa Hành chánh đi về Ban Mê Thuột. Ngồi cạnh Tướng Phú, tôi thấy ông có vẻ dăm chiêu. Ông không hỏi tôi điều chi, cũng như tôi vẫn giữ im lặng, trông chờ một hy vọng. Hình như, Tướng Phú đang lo nghĩ về quận Đức Lập, đến bây giờ còn hay mất?

Đoàn xe trực chỉ Bộ Tư lệnh Sư đoàn 23 Bộ binh. Tướng Lê Trung Tường, Đại tá Vũ Thế Quang đã chờ sẵn để hướng dẫn phái đoàn vào Trung tâm Hành quân Sư đoàn. Tại đây, đã có sự hiện diện của Đại tá Nghìn, Tỉnh trưởng kiêm Tiểu khu trưởng Quảng Đức để thuyết trình về tình hình quận Đức Lập lên Tướng Phú và phái đoàn. Nhìn trên bản đồ hành quân, sau mấy câu mở đầu chiều lệ, Đại tá Nghìn ngậm ngùi:

- Cộng quân đã pháo kích và tấn công vào quận Đức Lập vào lúc 5 giờ sáng, rất nặng và thiệt hại đáng kể. Bộ chỉ huy Chi khu đã trúng nhiều đạn pháo binh 130 ly, nên Chi khu trưởng đã đưa Bộ chỉ huy Chi khu rời khỏi quận và hiện giờ vẫn còn đang chiến đấu...

(Sau này, tôi được gặp lại Trung tá Nguyễn Cao Vực, Quận trưởng Đức Lập tại trại tù Vĩnh Phú, Tân Lập. Trung tá Vực đã kể cho tôi biết trận đánh vào Chi khu như sau: Khi tấn công vào Chi khu, VC đã dùng pháo binh 130 ly và SKZ 82 ly — súng không giật 82 ly — bắn vào Chi khu và Chi đoàn Chiến xa. Với đạn SKZ 82 ly bắn trối xạ, địch đã làm tê liệt các chiến xa của ta, nên không còn được xử dụng ngay từ phút đầu. Chi khu cầm cự cho đến sáng, khi mặt trời bắt đầu lên thì thất thủ).

Sau đó Đại tá Vũ Thế Quang, Tư lệnh phó Sư đoàn 23 BB, kiêm Tư lệnh Maết trận Ban Mê Thuột, lên trình bày kế hoạch phòng thủ của Trung đoàn 53 BB do Trung tá Võ Văn Ân làm Trung đoàn trưởng. Nói là Trung đoàn, nhưng cấp số chỉ còn Bộ chỉ huy Trung đoàn và một Tiểu đoàn mà thôi, cộng thêm một Trung đội Pháo binh 105 ly để làm lực lượng tiếp ứng cho Darlac và Quảng Đức khi bị tấn công.

Đại tá Quang trình bày kế tiếp về kế hoạch phòng thủ của thị xã Ban Mê Thuột. Thị xã Ban Mê Thuột được phòng thủ với tất cả các đơn vị trú đóng như sau:

- Phía Bắc có Trung tâm Huấn luyện Sư đoàn 23 BB.
- Phía Nam có Bộ tư lệnh Sư đoàn 23 BB.
- Phía Đông có Bộ chỉ huy Chi khu Ban Mê Thuột.
- Phía Tây, vùng nguy hiểm nhất, có hậu cứ của Thiết đoàn 3 Thiết giáp và Kho đạn Mai Hắc Đế.
- Trừ bị cho thị trấn Ban Mê Thuột là Trung đoàn 53 trừ bị, đóng tại phi trường Phụng Dực.

Nghe xong phần trình bày của Đại tá Vũ Thế Quang, Tướng Phú có vẻ hài lòng và không chê trách cũng như cho những chỉ thị đặc biệt. Lúc bấy giờ đã quá trưa, tôi cho dọn cơm ra mời Tướng Phú, Tướng Tường, Đại tá Nghìn cùng phái đoàn ăn tại chỗ. Đây là bữa cơm rất đậm bạc. Tất cả đều dùng cơm đĩa, uống nước ngọt hay bia. Tướng Phú ăn rất nhanh để còn kịp trở về Pleiku theo dõi tình hình chung của Quân đoàn 2. Tôi cũng không ngờ, đây là bữa ăn cuối cùng giữa tôi và Tướng Phú, cấp chỉ huy trực tiếp của tôi.

Ăn xong, chính tôi đích thân đưa tiễn Tướng Phú ra phi trường Phụng Dực để về Pleiku. Khi bắt tay tạm biệt, Tướng Phú đã vỗ vai tôi nhỏ nhẹ: "Chú mày cẩn thận coi chừng chúng nó đánh nghe". Đây chỉ là câu nói thông thường mà cuộc đời binh nghiệp đã dạy cho tôi, nghĩa là hầu hết các cấp chỉ huy đi thăm các đồn bót, hay đơn vị tiếp giáp với địch đều dặn dò với thuộc cấp của mình bằng câu nói trên. Nói khác hơn, không có tính cách khẩn cấp, nguy ngập. Nếu nghiêm trọng, các cấp chỉ huy sẽ chỉ thị một cách tỉ mỉ hơn nhiều.

Khi về đến Ban Mê Thuột tôi lại phải đến nhà Tướng Tường để đưa Tướng này về Pleiku bằng trực thăng. Bước vào nhà tôi thấy Tướng Tường đang nói chuyện với gia đình và sau đó ông ra phi trường L19 cũng là phi trường trực thăng. Trong lúc chờ đợi phi công trực thăng đến, có ông Paul Struharick, là đại diện cho Tổng lãnh sự Mỹ ở Nha Trang đến hỏi Tướng Tường về tình hình VC xung quanh Ban Mê Thuột ra sao. Tướng Tường cười hí hí, có vẻ tự tin tự đắc, cầm cây gậy tướng đánh vào mông dít mình bộp bộp, rồi trả lời bằng tiếng Anh: "Don't worry about that". Ông Paul cụt hứng nên không hỏi thêm và Tướng Tường cũng lên trực thăng bay về Pleiku.

Việc đầu tiên trở về Bộ chỉ huy Tiểu khu là tôi triệu tập ngay Bộ tham mưu, các đơn vị trưởng quân đội tại thị xã và các ty sở thuộc Tòa hành chánh cũng như các Ty trưởng chuyên môn. Tôi trình bày tình hình quân sự. Quận Thuận Mẫn đã bị mất. Quốc lộ 14 nối liền Pleiku - Ban Mê Thuột đã bị cắt. Quốc lộ 21 từ Ban Mê Thuột - Nha Trang qua quận Khánh Dương đã gián đoạn và sáng nay quận Đức Lập đã bị CS tấn chiếm, và như vậy Quốc lộ từ Quảng Đức - Ban Mê Thuột coi như không xử dụng được nữa. Không cần phải là nhà quân sự, mọi người cũng đủ hiểu, Mặt trận Ban Mê Thuột coi như bị bao vây tứ phía, và cần đặt câu hỏi về sự kiện hoạt động quân sự của địch và thấy rõ ý đồ của địch. Riêng phía Tây thị xã còn đồn Ban Đon, cách xa Ban Mê Thuột khoảng 40 km.

Cuối cùng việc cấm trại 100% từ quân nhân đến công chức là điều bắt buộc trong thời gian nghiêm trọng này và tôi ra lệnh: "Sẵn sàng ứng chiến!".

Để tăng cường cho Ban Mê Thuột, tôi quyết định nhanh chóng rút ngay Tiểu đoàn 204 Địa phương quân đang đóng tại Ban Đon về thị xã. Việc di chuyển này không phải là dễ dàng vì phải trưng dụng hết tất cả các xe GMC của các đơn vị đóng tại Ban Mê Thuột mới đủ chuyên chở cả một Tiểu đoàn. Trước khi trở về tư dinh, tôi đã cẩn thận đi quan sát tất cả những yếu điểm phòng thủ của thị xã và cho họ những chỉ thị cần thiết. Có một điều tôi hơi an tâm một chút là các đơn vị như Địa phương quân, Nghĩa quân, Cảnh sát và Nhân dân tự vệ đều thi hành nghiêm chỉnh lệnh cấm trại 100% và báo động.

Chẳng cần tắm rửa và dù người nhà đã dọn cơm sẵn, tôi vẫn đi thẳng vào nơi làm việc của tôi với bản đồ hành quân. Tôi như muốn suy nghĩ về tình hình và ý đồ của địch. Dù cấp nhỏ, nhưng tôi vẫn cố gắng phân tích theo nhãn quan của tôi để mình còn nước còn tát trong việc giữ Ban Mê Thuột, vùng trách nhiệm của mình bằng mọi giá. Nhìn qua những mũi tên và những đơn vị của Cộng quân, theo như bản phối trí của Quân đoàn: các Sư đoàn 320, F10, 316 của Cộng quân vẫn còn ở phía Tây Pleiku và Kontum. Những tin tức các sư đoàn này đã về Ban Mê Thuột vẫn chưa được Quân đoàn xác nhận, vẫn còn phải theo dõi và kiểm chứng, nói theo Phòng 2 của Quân đoàn.

Tôi đã tiên đoán, Ban Mê Thuột sẽ là nơi thử lửa đầu tiên cho việc tiến chiếm miền Nam. Bằng chứng là VC đã chặt tay chân của Ban Mê Thuột rồi bằng cách nhử 2 cứ điểm Thuận Mẫn và Đức Lập, Khánh Dương coi như đứt đoạn. Vì vậy, tôi đã nhiều lần xin Tướng Phú

tăng cường quân chính qui bằng cách đưa Trung đoàn 45 BB về phòng thủ Ban Mê Thuật.

Với nhiều lần xin quân viện, mãi đến ngày 4/3/75, Tướng Phú mới bằng lòng cho Trung đoàn về Ban Mê Thuật. Lệnh di chuyển đã được ban hành. 2 giờ chiều cùng ngày, toàn thể đơn vị thuộc Trung đoàn 45 đã ngồi lên xe GMC để chờ lệnh Tướng Tường là xe chuyển bánh. Không ngờ vừa lúc đó, pháo kích của Cộng quân rót vào thị xã Pleiku, cũng Bộ Tư lệnh Quân đoàn 2. Tướng Phú đang ở Nha Trang được báo cáo của Tham mưu trưởng Quân đoàn 2 về việc pháo kích này, đã không ngần ngại hét vào máy:“Tôi ra lệnh cho Trung đoàn 45 BB không di chuyển về Ban Mê Thuật nữa, ở lại Pleiku vì Mặt trận Pleiku đã bùng nổ rồi”.

Qua ngày hôm sau, tức ngày 5/3/96, Chi khu Thuận Mẫn thuộc tỉnh Phú Bổn, nằm ngay Quốc lộ 14, lại bị Cộng quân đánh chiếm. Sự kiện này càng củng cố ước đoán của Tướng Phú:“CS sẽ tấn công Pleiku” là đúng.

Cho dù ngày 7/3/95, chi khu Khánh Dương thuộc tỉnh Khánh Hòa nằm trên trục lộ Ban Mê Thuật - Nha Trang bị mất mà Tướng Phú vẫn chưa nghĩ đến việc CS sẽ tấn chiếm Ban Mê Thuật. Rồi đến sáng ngày 9/3/75, Tỉnh Quảng Đức đã báo cáo cùng Tướng Phú về tình hình rất bi đát của Quảng Đức, các chi khu đang giao tranh với cấp số đáng kể của Cộng quân. Tôi như người có miệng phải câm, nhìn đôi núi chập chùng của Cao nguyên mà lòng héo hắt. Vận mệnh của cả đất nước đang bị cấp chỉ huy lượng giá sai và chiến thắng sẽ đến của CS chỉ là may mắn. Tôi phải đương đầu với thử thách này đến bao giờ??? Nghĩ đến câu dặn dò của Tướng Phú để đổi lòng:“Hãy coi chừng tội nó đánh nghe”, như một câu nói thông thường. Rồi “Don't worry about that” của Tướng Tường nói một cách kiêu hãnh với ông Paul. Cộng thêm lời tường trình của Trung tá Trưởng Phòng 2 Quân đoàn: Cộng quân vẫn còn luẩn quẩn tại Pleiku, Kontum, kể cả những đơn vị thiết giáp, làm tôi cũng bớt lo âu phần nào. Và tự an ủi mình, nếu Cộng quân có tiến chiếm Ban Mê Thuật, mình còn cầm cự được đôi ba ngày. Khó khăn lắm tôi mới chợp mắt qua đêm, với những lo âu...

TRẬN ĐÁNH MỞ MÀN

Ngày 10/3/75

Khoảng 2 giờ sáng, khi Ban Mê Thuật còn đang trong giấc điệp, bỗng bị đánh thức dậy bằng tiếng pháo kích inh tai, rợn óc của Cộng quân. Tôi rất bình tĩnh vì đã nếm mùi hỏa tiễn của Cộng quân ở những trận đánh trước Tết Mậu Thân tại Kontum, tại Quảng Ngãi, Đà Nẵng và cả trận đánh Hạ Lào, v.v... Từ lâu hai tôi chạy xuống hầm chỉ huy mà những vị Tiểu khu trưởng tiền nhiệm đã xây cất. Đây là một hầm rất kiên cố, làm bằng bê tông cốt sắt, có thể chống được pháo kích. Trong hầm trang bị đầy đủ máy móc truyền tin để liên lạc tới các đơn vị trực thuộc cũng như liên lạc với cấp trên, hay cấp trung ương rất dễ dàng. Tôi liên lạc ngay với Thiếu tá Hy, Trưởng Phòng 3 Tiểu khu dưới hầm TOC của Tiểu khu:

- Pháo kích từ hướng nào?
- Dạ thưa, Cộng quân bắn từ phía Tây tới.
- Bắn vào vị trí nào?
- Trình Đại tá, bắn vào Bộ chỉ huy Tiểu khu, Đài truyền tin ở sân bay L19, Bộ tư lệnh Sư đoàn 23 BB và Kho đạn Mai Hắc Đế.
- Anh hãy gọi ngay Pháo binh của mình cũng như Pháo binh Sư đoàn 23 BB tại Phụng Dực phản pháo.

Tiếng pháo kích vang rền thị xã Ban Mê Thuật cho đến 4 giờ sáng. Chúng dùng chiến thuật tiên pháo hậu xung và tấn chiếm kho đạn Mai Hắc Đế ở phía Tây, bằng mũi dùi thật mãnh liệt. Đơn vị đồn trú đã chống trả một cách anh dũng và kho đạn vẫn vững vàng. Về phía Bắc, Đài Truyền tin của Không quân cũng bị tấn công. Với chiến thuật biển người (Human Wave) và đánh sát lá cà, chỉ cần nửa tiếng đồng hồ sau, Cộng quân đã tiến tới sát miệng hầm và dùng lựu đạn tung vào miệng hầm. Một số sĩ quan và binh sĩ ta bị tử thương và bị thương. Và chỉ 15 phút sau, TOC đã báo cáo với tôi, Đài Truyền tin đã lọt vào tay giặc. Về phía trại Mai Hắc Đế, với những tay súng can trường ta đã bẻ gãy nhiều đợt tấn công của Cộng quân. Khoảng 5 giờ sáng, TOC/TK báo cáo Đại úy Chỉ huy trưởng bị thương nặng. Kho đạn như rắn mất đầu và chỉ cầm cự đến 5 giờ 30 thì kho đạn bị tràn ngập. Như vậy mặt trận về phía Bắc và Tây đã bỏ ngõ, bây giờ chỉ còn trông chờ vào những đơn vị phía Nam và Đông.

Đạn pháo kích 130 ly vẫn rót đều vào thị xã. Lý do dễ hiểu là pháo binh của ta tại phi trường Phụng Dực phản pháo với đạn 105 ly đầu có tầm xa như đạn 130 ly của CS, đang đặt tuốt phía Tây Vì vậy sự phản pháo trở nên vô vọng, không thể khóa họng những khẩu đại pháo của địch. Nhất là pháo binh của ta không có L19 hướng dẫn, chỉ điểm, điều chỉnh chính xác.

Đến 7 giờ sáng, địch ngưng pháo kích và cũng ngay lúc này Thiếu tá Trưởng ty Cảnh sát Darlac báo cáo thắng với tôi:

- Thưa Đại tá, chiến xa CS đã tiến vào thị xã và hiện đang bố trí xung quanh nhà thờ thị xã. (Cũng nên ghi nhận là nhà thờ Công giáo này nằm ở trung tâm thành phố).

Lúc bấy giờ, vì Tiểu khu nằm dưới hệ thống chỉ huy của Sư đoàn 23 BB và để tiện phối hợp, bàn bạc kế hoạch chống trả nhanh chóng. Tôi liền báo cáo và xin Tướng Phú được qua chung với Đại tá Vũ Thế Quang, tại Trung tâm Hành quân Sư đoàn 23 BB. Tướng Phú chấp thuận.

Mỗi lo ngại lớn lao của Đại tá Quang và tôi là chiến xa CS đã lọt vào giữa thị xã. Với kinh nghiệm của một sĩ quan kỵ binh tôi hiểu rất rõ hỏa lực tấn công của những con ngựa sắt này.

Tia hy vọng tới, khi trên bầu trời Ban Mê Thuật, đã xuất hiện L19 của Quân đoàn 2 gởi tới. Những chiếc phản lực cơ chiến đấu đã vờn vũ trong vùng giao tranh để yểm trợ cho Tiểu khu Darlac và Sư đoàn 23 BB. Tinh thần chiến đấu của quân cán chính lên rất cao. Những đoàn chiến xa CS từ hướng Bắc tiến về phía Nam đã bị các đơn vị Đòa phương quân của Tiểu khu đánh chặn lại. Sồi tiến quân của CS rất chậm chạp.

9 giờ tin vui đem tới. Ta hạ được 2 chiến xa T54 địch và đang bốc cháy trước Cầu lạc bộ Sĩ quan trên đường Thống Nhất. Sự chênh lệch về lực lượng ta và địch quá rõ. Địa phương quân phải so tài với quân chính qui Bắc Việt, với sự yểm trợ chiến xa và pháo binh. Còn bên ta, đội pháo binh tại Phụng Dực, cũng như phi pháo không thể yểm trợ vì dân chúng chưa được di tản. Cộng thêm, hỏa lực phòng không của địch rất dày đặc, làm phản lực cơ A37 của ta cũng không thể xuống thấp để thả bom cho chính xác được.

12 giờ 45, Thiếu tá Hy, Trưởng phòng 3 Tiểu khu báo cáo: BCH/TK đã bị pháo kích nặng nề. Một trái đã đánh trúng hầm TOC/TK làm nhiều người chết và bị thương. Trong số đó có Trung úy Năm, Trưởng phòng 5/TK đã đền nợ nước. Hệ thống và máy truyền tin chỉ huy bị hư hại nặng. Thiếu tá Hy xin phép được di chuyển Bộ Tham mưu ra khỏi vị trí. Tôi chấp nhận ngay

13 giờ 30, Thiếu tá Hy báo cáo, địch quân đã tập trung pháo binh bắn vào Bộ Chỉ huy, sau đó chiến xa và bộ binh đang tràn ngập vào hệ thống phòng thủ.

14:00 giờ, BCH/TK coi như thất thủ hoàn toàn. Tôi liền báo cáo cho Tướng Phú. Tướng Phú ra lệnh cho trực thăng vận Liên đoàn 21 Biệt động quân xuống Ban Mê Thuật để tái chiếm BCH/TK.

Mãi đến 16 giờ chiều, tôi mới nhận tin của Quân đoàn 2 rằng Liên đoàn 21/BDQ đang được trực thăng vận xuống Ban Mê Thuột để chiếm lại BCH/TK.

17:00 giờ, đoàn trực thăng đã đến gần thị xã nhưng không đáp xuống được vì phòng không CS bắn quá rát. Đến mãi 18 giờ, Quân đoàn 2 mới quyết định cho thả Liên đoàn 21 BDQ xuống BCH/Chi khu Buôn Hồ rồi đi bộ tiến vào thị xã Ban Mê Thuột. Tôi liên lạc với Trung tá Đậu, Chỉ huy trưởng Liên đoàn 21 BDQ, hối thúc Trung tá Đậu phải cho tiến quân nhanh vào thị xã để tái chiếm lại BCH/TK. Mãi đến 11 giờ khuya, Trung tá Đậu cho biết rằng đã tới ven thị xã Ban Mê Thuột mà không tiến vào được vì bị VC chặn đánh.

Tướng Phú ra lệnh cho Trung tá Đậu, với bất cứ giá nào đêm nay Liên đoàn BÑQ phải tái chiếm BCH/TK.

Sau khi CS chiếm được BCH/TK/DL xong là tiếng súng pháo binh cũng như súng trường đều được im lặng khắp mọi nơi.

Tôi báo cáo lên Tướng Phú kết quả trong ngày là Tiểu khu bắn cháy 7 chiến xa T54 CS và rất nhiều xác VC. Tướng Phú rất vui khen ngợi TK/DL (Darlac).

Tôi theo dõi cuộc tiến quân của Liên đoàn 21 BÑQ từng phút, cứ 15-20 phút là tôi liên lạc với Trung tá Đậu hỏi coi đã tiến tới đâu rồi. Vẫn những câu trả lời ngắn gọn: “Đang tiến nhưng gặp nhiều ổ kháng cự. Ở trong hầm TOC/SD/23 BB suốt đêm, tôi và Đại tá Vũ Thế Quang không nghe một tiếng súng nổ nào của bạn và địch cả.

Tôi ra lệnh cho ông Phó Tỉnh trưởng Nguyễn Ngọc Vy và Trung úy Dzi hiện là tùy viên của tôi, nhưng trước là sĩ quan Chiến tranh Chánh trị của Tiểu khu, viết bài kêu gọi dân chúng yên tâm, ngày mai Quân đoàn 2 sẽ chiếm lại Bộ Chỉ huy Tiểu khu.

Tôi đọc ghi vào băng và phát ra cho dân trong thị xã Ban Mê Thuột nghe lúc 1 giờ sáng ngày 11/3/75.

Trong đêm, Phòng 3 Bộ Tổng tham mưu liên lạc với tôi bằng điện thoại nhiều lần, hỏi về tình hình thị xã như thế nào. Tôi báo cáo: BCH/TK đã mất, Kho đạn Mai Hắc Đế, phi trường L19 đã bị CS chiếm từ sáng. Tôi và Đại tá Quang đang ở BTL/SÑ cố thủ, chờ quân viện của Quân đoàn 2. Tinh thần anh em sĩ quan và binh sĩ rất cao, không có gì nao núng.

Lực lượng trừ bị của Tiểu khu là Trung đoàn 53 với 1 Tiểu đoàn và 1 Trung đội pháo binh cũng bị CS tấn công từ sáng nên không thể tiếp cứu, giúp đỡ gì được cho Tiểu khu Darlac.

Tôi chờ đợi Liên đoàn 21 BÑQ tiến vào thị xã, 2 giờ sáng ngày 11/3, rồi 3 giờ, rồi 4 giờ cho đến hừng sáng Liên đoàn 21 BÑQ cũng không tiến vào được.

Đúng 7 giờ sáng ngày 11/3/75, CS Bắc Việt bắt đầu nã pháo binh vào Bộ Tư lệnh Sư đoàn 23, chiếc xe Jeep của tôi đậu gần TOC cũng bị trúng pháo nổ tung ra. Tôi đoán chắc rằng CSBV đang cho pháo binh bắn vào vị trí BTL/SÑ 23 để chuẩn bị tấn công. Tôi nói với Đại tá Vũ Thế Quang, lúc này là lúc nguy ngập, sắp cận chiến, nếu không có cấp chỉ huy đứng bên cạnh binh sĩ để chỉ huy, thì binh sĩ sẽ bỏ chạy khi địch quân xung phong. Đại tá Quang đồng ý. Tôi nói với Đại tá Quang — Vì ở trước cổng BTL/SD (Bộ Tư lệnh Sư đoàn) có 1 chiếc M113, nên để tôi trấn giữ mặt đó, còn Đại tá Quang thì trấn giữ phía Tây Nam.

Lúc này khoảng 7 giờ 30 sáng. Tôi liền đi thẳng ra cửa BTL/SÑ đến chiếc thiết quân vận M113 đang bố trí tại cổng, dưới các loạt pháo kích 130 ly của CSBV gây nên một vùng khói lửa mịt mù.

Tôi nhảy lên chiếc thiết quân vận để quan sát thì thấy ngay ngoài cổng BTL khoảng cách độ 300 m đây chiến xa T54 đã bao xung quang BTL. Đồng thời trong lúc này, Trung úy Hoàng đặc trách phòng thủ dinh Tỉnh trưởng với 1 Trung đội Địa phương quân, báo cáo tư dinh, đang bị chiến xa tấn công và bắn trực xạ vào lầu tư dinh, đã bị sụp đổ. Trung đội phòng thủ đã hạ được 2 chiến xa địch ngay trước cổng dinh bằng súng M72. Tôi hết sức động viên khen ngợi Trung úy Hoàng cố gắng chống cự.

Tôi cũng biết CS tấn công xong tư dinh là tấn công BTL SÑ 23.

Các chiến xa T54 đậu xung quanh BTL ngạo nghễ coi thường đối phương, không cần phải ẩn núp, nguy trang chỉ cạ, vì chúng nó biết bên ta không có một chiến xa nào cả để đương đầu, có thể tiêu diệt chiến xa của chúng.

Trung úy Hoàng báo cáo chiến xa CS đã ủi sập cổng tư dinh và tấn công vào phía trước. Trung úy Hoàng báo cáo vì có một số tử thương cùng bị thương, không thể chống giữ với đợt tấn công bằng chiến xa của địch, nên binh sĩ rất nao núng và xin phép được rút ra khỏi tư dinh.

Tôi chấp thuận.

(Trong khi chiến xa CS tấn công bắn trực xạ đại bác của chiến xa vào lầu của tư dinh, 3 đứa con trai của tôi vẫn còn ở trên lầu, có một đứa con trai út bị sức ép của viên đạn đại bác nổ ra, nó bị hơi đẩy té từ lầu, lăn xuống thang, rớt xuống đất bị thương ở ngực và chân).

Trung úy Hoàng hướng dẫn Trung đội Địa phương quân còn lại thoát ra ngoài. Còn 3 nữa con trai của tôi thì được toán phục dịch trong nhà dẫn theo Trung đội.

Tôi biết, sau khi thanh toán tư dinh, thì bọn CS sẽ cho lệnh xung phong vào BTL/SÑ 23.

Giờ phút nguy ngập sắp đến, tôi sợ binh sĩ bỏ chạy, liền nhảy xuống M113 đi một vòng theo hàng rào phòng thủ để kiểm soát binh sĩ và nhất là với mục đích cho binh sĩ thấy mặt cấp chỉ huy của mình, cùng trực tiếp tham dự vào trận đánh, nên không dám bỏ chạy. Tôi nói với binh sĩ hãy can đảm chống giữ BTL vì lực lượng của Quân đoàn 2 sắp tới. Kiểm soát và ra lệnh xong, tôi liền nhanh chân trở lại chiếc M113 và nhảy phốc lên trên, quan sát lại thì thấy các chiến xa T54 vẫn còn ở vị trí cũ.

Những giây phút cuối cùng của Bộ Tư lệnh SĐ 23 BB

Khoảng 10 giờ sáng, tiếng pháo địch im tiếng. Nếu ai đã ở trong binh nghiệp thì đều hiểu rõ tâm trạng của những phút giây im lặng này. Nó hoang mang và lo sợ hơn nhiều khi bên tai mình có tiếng súng nổ. Người ta cho là say súng. Mà thật vậy, khi đã làm quen với chiến trận, việc nghe thấy tiếng nổ làm mọi người quên chính mình và chỉ còn một cách duy nhất là chiến đấu. Chiến đấu để sống còn và ít ai còn để ý đến thân chết đang lảng vảng quanh mình. Tôi lại nhảy lên pháo tháp quan sát và thấy những chiếc xe đang chuyển bánh. Tôi nhảy vội xuống và la lớn: “Sẵn sàng ứng chiến!”. Tôi đứng cạnh trường xa và căn dặn chỉ được bắn khi chúng tới gần 100 m nhé. Các anh em đều răm rắp tuân lệnh theo và chờ đợi khúc phim nghẹt thở bắt đầu.

Chiến xa địch đầu chậm chậm tiến thẳng vào chiết vận xa M113. May mà nguy trang khéo léo nên chúng không thấy. Tôi mừng quá và nói thầm trong bụng: “Mày sẽ chết con ạ”... Khói đen từ ống thoát phun ra mù mịt, chiến xa T54 địch, chiếc đầu chậm chậm tiến vào. Chúng vẫn chưa biết có chiếc M113 đang chờ đón nó vào cửa tử, vì được nguy trang kỹ càng như đã nói trên.

Tiếng máy kêu ầm và các chiến xa đâm thẳng vào cổng Bộ Tư lệnh. Những con cua sắt ì ạch tiến gần cổng 250m, rồi 200m, rồi 100m. Thân kinh tôi như giãn ra. Tất cả anh em chúng tôi hồi hộp, giờ sinh tử bắt đầu. Tôi hét lớn “Bắn!”. Thay vì chúng tôi phải nghe tiếng nổ thật lớn của viên đạn vút ra khỏi nòng súng, thì trái lại cây súng chỉ cho chúng tôi một tiếng khô khan, lẳng xẹt: “Cốc!”.

Trong khi mắt mọi người và tôi dán chặt vào những con cua sắt. Tôi gào lên:

- Gì thế! Gì thế!

Xạ thủ trả lời:

- Trở ngại tác xạ, Đại tá!

- Mở “culasse” ra xem?

- Trình Đại tá, “Percuteur” bị gãy!

- Có “Percuteur” thay thế không?

- Thừa... không!

Tiếng “thừa không” làm tôi toát mồ hôi, vì đây là hy vọng cuối cùng cho sự cầm cự với Cộng quân để chờ viện binh tới. Cây súng đại bác 106 ly không giật này là phương tiện duy nhất chống trả với T54 của địch mà thôi. Các loại súng khác chỉ là trò đùa với những con cua sắt này.

Bây giờ tiêu diệt chiến xa địch bằng phương tiện gì đây? Tôi biết tôi phải rất bình tĩnh mới cứu được anh em và chính mình. À phải rồi, chúng ta còn oanh tạc cơ đang bay lượn trên không. Những chiếc phản lực cơ A37 sẽ xới tãi chúng một cách dễ dàng. Cũng nên biết từ ngày hôm qua cho đến sáng nay, phi cơ của ta chỉ có thể thả bom ở các mục tiêu xa ở ngoài thị xã. Trong thị xã còn 50,000 thường dân chưa được di tản, vì vậy tôi đã trình với Tướng Phú về việc này và ông đã chấp nhận không oanh tạc vào khu đông dân cở. Cũng cần ghi nhận, từ trước tới giờ, chưa bao giờ thị xã bị pháo kích của CS hoặc tấn công nên không gia đình nào có hầm trú ẩn... Nay thì chiến xa địch đã lọt vào thị xã thì các oanh tạc cơ cũng không có cơ hội nhào xuống thấp để đánh trúng mục tiêu vì phòng không của Cộng quân quá mạnh. Cứ mỗi lần máy bay quan sát L19 hay oanh tạc cơ bay thấp một chút là phòng không địch đã bắn lên trời như cảnh đốt pháo bông trong ngày Quốc Khánh.

Tôi liên lạc ngay với L19 và nói chấp nhận sự nguy hiểm để dùng phản lực cơ dội bom thẳng vào các chiến xa đang tiến vào Bộ Tư Lệnh Sư đoàn 23 BB, và như vậy mới chặn đứng cuộc xung phong của CS. Trong lúc chờ đợi phi cơ làm thịt mấy con “cua sắt”, tôi đi lui đi tới kể cậ các chiến sĩ đang ghì tay súng chống trả lại địch quân.

NHÌN LẠI TRẬN ĐÁNH BAN MÊ THUẬT 1975

Đại Tá Nguyễn Trọng Luật

(Tiếp theo và hết)
Thình lình, mọi người nghe một tiếng nổ “ầm” thật khủng khiếp vang dội cả một góc trời. Cát, đá, bụi tung lên cao cả hàng trăm thước. Thôi hồi ơi! Trung tâm Hành quân Sư đoàn (TOC), nơi đầu não Mặt trận Ban Mê Thuật để chống lại địch quân đã bị Không Quân ta đánh trúng.

TOC bị sập và các phương tiện truyền tin thiết trí trong đó đều tiêu tùng theo mây khói. Một số lớn sĩ quan, binh sĩ ở trong TOC bị chết và bị thương. Ai cũng biết, trong trận mạc, truyền tin là huyết mạch chính. Bây giờ không còn để liên lạc với cấp trên và thông tin cho cấp dưới nữa. Không một chút suy nghĩ, tôi chạy về phía sau TOC để bàn với Đại tá Quang. Tôi nói nhanh với Đại tá Quang nhận định của tôi:

- Chúng ta không thể cố thủ được nữa vì đầu não của chúng ta là Trung tâm hành quân nay đã sụp đổ. Không có truyền tin, không có chiến xa làm sao chặn đứng những chiến xa T54 và bộ binh CS đang tiến vào căn cứ. Trong khi đó chúng ta không có viện binh. Tôi đề nghị chúng ta rút ra khỏi vị trí phòng thủ BTL Sư đoàn ngay để bảo toàn lực lượng còn lại.

Đại tá Quang đồng ý và ra lệnh rút quân. Chúng tôi vọt ra khỏi hàng rào và hướng về phía Tây tức là “Suối Bà Hoàng” - cách BTL Sư đoàn 250m.

Cũng may mùa này là mùa khô nên suối cạn. Đáy suối lại thấp hơn mặt đất tới 15m nên rất dễ cho việc ẩn nấp. Anh em binh sĩ đi theo rất đông, chừng 100 người. Xa xa tiếng phát thanh tuyên truyền của địch quân gần Chùa Phật giáo của Tỉnh hội Phật giáo Ban Mê Thuật kêu gọi các binh sĩ ta đầu hàng. Chúng tôi tiếp tục di chuyển về phía Tây. Nhìn anh em binh sĩ, súng trên vai và lăm lăm theo mình. Đến giờ phút này tôi mới thấy tình chiến hữu bên nhau thấm thiết. Lòng tôi bỗng chùng xuông. Không có bút nào tả cho hết nỗi nhọc nhằn, buồn tủi của chúng tôi khi phải xa lìa BLT Sư đoàn, tượng trưng cho sự thách đố với địch quân. Tôi không dám ngoảnh mặt nhìn lại một lần cuối vì sợ không biết chính mình có đủ can đảm để không nhò nước mắt cho số phận hẩm hiu, xui xẻo cho Ban Mê Thuật, cho anh em binh sĩ, cho chính mình không? Đừng oanh tạc lắm, thì bây giờ mình đâu đến nỗi trở thành kẻ chạy trốn như thế này. Ôi Ban Mê Thuật, xin tạm biệt mi và hứa sẽ trở về bên mi suốt đời...

Hình ảnh lê thê lếch thếch của đoàn quân ô hợp, như những khúc phim trên màn bạc cho trận thế chiến II - trận Dunkerque năm 1940, mà lực lượng đồng minh phải bỏ thành phố vì bị Đức tràn ngập. Lúc đó họ còn thiết giáp, nhưng thiết giáp của Đức tồi tàn hơn nên phải ra hàng. Họ chạy đến bờ biển và đã kiếm bất cứ phương tiện nào như du thuyền, canô hay thùng phao để thoát. Còn tôi bây giờ còn gì đây. Sinh ra làm lính thiết giáp mà bây giờ di chuyển như lính bộ binh. Tôi cũng không biết mình là ai bây giờ. Mình là cấp chỉ huy hay chỉ là một binh sĩ tầm thường? Lo cho anh em ra sao đây và chính mình sẽ ra sao đây? Trong những giây phút cuối cùng của đời binh nghiệp, chết hay sống là chuyện bình thường. Lúc vào lính, tôi đã có lúc nghĩ đến lúc mình làm thân chiến bại hay một viên đạn xuyên vào lồng ngực. Nhưng không ngờ trong cảnh huống này nó lại sâu đau chất ngất như lúc này, tủi nhục như bây giờ? Tôi chưa dám nghĩ quẩn vì bên cạnh mình còn anh em đang trông chờ nơi mình. Chỉ một phút sai lầm, sẽ đem anh em và mình xuống hố sâu vực thẳm. Tôi chỉ bàn với Đại tá Quang. Mình phải phân tán mỏng để tránh sự phát giác của địch quân. Tôi đề nghị:”Toa” đi về một phía, “moa” một phía và cố gắng tìm về Nha Trang nhé. Đại tá Quang gật đầu và chọn ngay cho mình một quyết định. Vị Tư lệnh chiến trường Ban Mê Thuật nói với tôi:”Moa sẽ đi về hướng Nam, đến gần cầu khoảng cách 14km là tìm đường về Nha Trang”. Còn tôi không còn chọn lựa nào khác hơn là đi về hướng Tây, nằm về khu cà phê của Trung tướng Hoàng và chờ trời tối sẽ bọc lên phía Bắc Ban Mê Thuật và từ đó tìm về Nha Trang. Thật là đau thương, khi làm việc có nhau, và giữa phút nghiêm trọng này chúng tôi cần có nhau hơn. Nhưng hoàn cảnh lại không cho phép như vậy. Đành chia tay nhau và may ra còn cứu được lấy định mệnh riêng của mình.

Trước khi chia tay, chúng tôi bèn tập trung anh em binh sĩ lại và tôi tuyên bố:

- Tôi xin thay mặt cho chính phủ và quân đội tuyên dương công trạng của anh em - những chiến sĩ anh hùng, can trường đã chống trả mãnh liệt với bọn CS xâm lược miền Nam với một tinh thần hy sinh cao độ. Từ 2 giờ sáng ngày hôm qua cho đến giờ này các anh em đã làm tròn nhiệm vụ mà đất nước giao phó cho dù địch quân có đông gấp mười chúng ta. 2 quả bom rơi nhằm vào Trung tâm Hành quân đã đưa chúng ta tới nông nỗi này. Bây giờ anh em phân tán mỏng đừng để địch quân phát giác và tìm cách trở về Nha Trang. Hy vọng lúc đó chúng ta sẽ tập hợp lại để tiếp tục chiến đấu... Toàn dân ghi công anh em. Tổ quốc VN ghi công anh em. Xin tạm biệt.

Với nét buồn vô tận, anh em đã nghe tôi nói như lời biệt ly sâu thẳm. Nhiều anh em đã bật khóc, khiến tôi không dám nhìn thẳng vào mặt họ và lặng lẽ gơ tay chào anh em. Nhìn anh em binh sĩ, Đại tá Quang và tôi còn nguyên vẹn bộ đồ tác chiến, giày ba chạc, áo giáp, nót sắt. Nhìn chiếc hoa mai bạc trên ngực Đại tá Quang, tôi đề nghị nên dấu nó đi để dễ bề ngụy trang trong khi di chuyển. Chúng tôi chia tay nhau mà ai cũng như muốn khóc. Đi theo con suối Bà Hoàng mà lòng tôi như bị cắt từng đoạn ruột, chúng tôi len lỏi qua các bụi lau sậy, những tảng đá lớn và những nhà chòi mà người dân cất làm chỗ tạm thời che nắng đút mưa khi làm việc cả ngày ngoài đồng áng. Đi khoảng 100m tôi ngó lại vẫn còn chừng 20 người theo tôi. Trong đó có ông Phó Tỉnh trưởng Ban Mê Thuật, Nguyễn Ngọc Vy, một người kỳ cựu của vùng Darlac và nhất là thị xã Ban Mê Thuật.

Tôi liền hỏi ông Vy:
- Anh có biết đồn điền cà phê của Trung tướng Thái Quang Hoàng ở đâu không?
Ông Vy chỉ tay về hướng đằng trước mặt:
- Thừa Đại tá tôi biết. Xin Đại tá cứ tiếp tục đi về phía Tây là sẽ tới.
- Vậy khi nào đi ngang qua anh cho biết nhé. Chúng ta sẽ vào đó ẩn núp cho đến tối. Lợi dụng bóng đêm chúng ta sẽ bọc về phía Bắc rồi tìm đường về Nha Trang.

Ông Vy gật đầu và chúng tôi âm thầm tiếp tục di chuyển. Việc tôi chọn đồn điền của Trung tướng Thái Quang Hoàng vì đồn điền này đã có từ lâu tấp nập cây cỏ đã cao và rậm rạp rất dễ ngụy trang...

Những phút cuối cùng của đời binh nghiệp

Chúng tôi tiếp tục đi khoảng 300m, anh Nguyễn Ngọc Vy nói với tôi:

- Trình Đại tá, chúng ta đã tới ngang vườn cà phê của Trung tướng Hoàng rồi đây.
Tôi nói ngay: - Bây giờ chúng ta phân tán mỏng và cẩn thận bỏ từ con suối này lên vườn cà phê và mỗi người hãy chọn một chỗ ẩn núp và rồi chờ đến tối chúng ta sẽ tìm đường thoát thân về Nha Trang.

Tuân theo lời nói của tôi tất cả đều giăng hàng ngang và từ từ bò lên bờ suối. Sự hồi hộp đến với mọi người vì phải bò bằng qua một thửa đất bằng lộ thiên - không có cây cối nào để ngụy trang, ẩn núp được. Nhìn toán người theo tôi, tôi rất lo ngại. Phần vì, có hơn phân nửa là quân nhân, còn kỳ dư là nhân viên hành chánh với những chiếc sơ mi áo trắng rất dễ dàng cho địch quân phát giác. Tôi rất ngao ngán cho việc vượt thoát này. Nhưng không còn một con đường nào khác. Chúng tôi bò tiến lên ngang mặt đất. Vừa lúc đó hàng loạt súng cộng đồng nổ vang và nhắm vào đoàn người chúng tôi. Đạn cày xới lên đất làm tung bụi mịt mù. Phản ứng tự nhiên của mọi người là chạy ào lên vườn cà phê để ẩn núp. Bây giờ tôi mới thấm thía câu “đạn tránh người chớ không phải người tránh đạn”. Nhiều người trúng đạn đã lăn ra chết hoặc rên la vì bị thương. Dưới hỏa lực vũ bão, tôi vẫn bò như người lính trong quân trường. Nhìn sang bên cạnh có Thiếu úy Phương, tùy viên của tôi vẫn bám sát lấy tôi. Tôi rất cảm phục người sĩ quan tùy viên này, dù đến phút này tinh thần kỷ luật vẫn còn giương cao và vẫn làm tròn nhiệm vụ của một quân nhân gương mẫu. Tiếng đại liên, tiếng gào thét của chiến xa đang tiến về chúng tôi như cuộc bủa vây đang thắt chặt. Tôi biết chúng tôi không thể nào thoát trước một thế trận đường cùng này. Tôi bèn bàn với Thiếu úy Phương là chúng ta nên đầu hàng. Như hiểu ý tôi, Thiếu úy Phương cởi áo lót trắng và lấy cây đưa lên cao phẩy qua phẩy lại để ra dấu hiệu đầu hàng. Lập tức súng đại liên ngưng bắn và chiến xa tiến sát về phía chúng tôi. Chúng ngừng cách chúng tôi khoảng 10m, một cán binh CS nhảy ra khỏi chiến xa, với khẩu AK47 chĩa thẳng vào chúng tôi và quát lớn:

- Tất cả hãy gơ tay lên! Gơ tay lên!

Mọi người đều tuân lệnh hắn. Nó hỏi tôi:
- Tụi bây chức vụ gì và cấp bậc gì??
Như cái máy, tôi trả lời:
- Tôi là Đại tá Tỉnh trưởng.
Hắn tròn xoe mắt lại và nghi ngờ:
- Thật không? Thật không?
Tôi gật đầu và hắn hỏi tiếp:
- Tên gì nói mau.
Tôi không ngần ngại:
- Nguyễn Trọng Luật!
- Thật không?
- Thật.

Khi biết tôi là sĩ quan cao cấp, hắn sửng người và rất đỗi ngạc nhiên. Hắn càng ghì tay súng vào đầu tôi và nói hãy đứng yên và giơ tay cao khỏi đầu, và hắn tiếp tục hỏi Thiếu úy Phương như vậy. Một cán binh khác nhảy từ trên xe đến lột hết quần áo chúng tôi. Trên người tôi và Thiếu úy Phương chỉ còn chiếc áo lót và chiếc quần treillis. Chúng lấy hết súng lục, áo giáp, nón sắt, giày boots và luôn cả vớ. Chúng nhanh tay lấy giày trời chạt tay chúng tôi ra đằng sau và đẩy chúng tôi mỗi người vào một hố cá nhân. Chừng nửa giờ sau, từ phía Tây một chiến xa khác tới. Một cán binh người mập mạp, mặt mũi sáng sủa nhẩy ra khỏi chiến xa và tiến tới tôi chất vấn:

- Anh có thật là Đại tá Nguyễn Trọng Luật, Tỉnh trưởng Darlac không?
- Đúng.
- Thôi anh ngồi chờ, chốc lát sẽ có xe đưa anh đi.

Khoảng 4 giờ chiều, cũng từ phía Tây một chiến xa xuất hiện và bốc một mình tôi lên xe. Cửa xe đóng lại tối thui và xe bắt đầu di chuyển. Tôi có thể đoán chắc là chúng đi về hướng Tây để đến Bộ Chỉ huy của chúng. Đến lúc này, tôi thật bình tĩnh và coi nhẹ những sự việc xảy ra cho mình. “Sinh nghề tử nghiệp. Tôi là sĩ quan thuộc binh chủng Thiết giáp và bây giờ bị bắt bởi chính đoàn quân kỵ mã này. Dầu sao, tôi vẫn còn những tia hy vọng rơi xuống tâm hồn khô héo của tôi lúc này là tiếng súng vẫn còn vang động khắp chiến trường Ban Mê Thuột. Phần lực cơ của quân đội ta vẫn vũ trên không phận thân quý Cao nguyên. Dù tôi có bị bắt, nhưng hy vọng của tôi vẫn là Ban Mê Thuột vẫn như thành đồng trụ sắt. Quân tiếp viện sẽ tới và những con mãnh hổ sẽ làm tròn nhiệm vụ của người lính VNCH ngàn đời uy danh. Ban Mê Thuột vẫn ngạo nghễ thách đố với mọi hoàn cảnh...

Nhìn lại trận đánh Ban Mê Thuột

Bây giờ với đời sống thật sự thanh thản, bình tâm mà nhìn lại, nghĩ lại tôi thấy vài điều cần được xét lại. Tất nhiên không phải để phê phán, hay gỡ tội hoặc giả để lẩn tránh trách nhiệm, lẩn tránh sự thật. Nhìn lại, nghĩ lại chỉ có mục đích duy nhất là chia sẻ với những người còn sống về một biến cố trọng đại đầu tiên đã dẫn tới sự sụp đổ của chính thể và chế độ VNCH tại miền Nam nước Việt.

1. Mất tỉnh, Tỉnh trưởng phải chịu trách nhiệm?

Đây là câu nói thông thường của những người thiếu hiểu biết. Nhiệm vụ của Tỉnh trưởng chỉ là trách vụ về hành chánh, kinh tế, chính trị, v.v...mà thôi. Về an ninh quân sự lại nằm trong tay Tiểu khu trưởng.

Nhiệm vụ của Tiểu khu trưởng là giữ an ninh các cơ sở, đường xá, cầu cống, tìm kiếm tin tức tình báo để báo cáo lên cấp trên, cũng như truy lùng, tiêu diệt du kích và những cán bộ CS xâm nhập vào vùng trách nhiệm của mình. Tiểu khu trưởng chỉ có trong tay những Tiểu đoàn Địa phương quân, Nghĩa quân, Cảnh sát và tổ chức Nhân dân Tự vệ... Vì vậy, các đơn vị này không có khả năng đương đầu với quân chính qui của địch.

Nhìn lại trận đánh Ban Mê Thuột, Tiểu khu Darlac đã nhiều lần báo cáo có những dấu hiệu về sự xuất hiện hoạt động của quân chính qui CS. Bằng chứng là tại phía Tây, Ban 2 Tiểu khu Darlac đã phát hiện ống dẫn dầu của quân Bắc Việt hay những dấu xích chiến xa để lại ở phía Tây Ban Don và Ia Sup. Đặc biệt ngày 7/3/75, Tiểu khu Darlac hành quân đã bắt được một tù binh thuộc Sư đoàn 320/BV đang giảng dây điện thoại. Tin tức này cũng không thuyết phục nổi Tướng Phú và Tướng Tường để cho Trung đoàn 45 BB trở lại Ban Mê Thuột. 2 ông này vẫn còn ám ảnh về CS sẽ đánh Kontum hay Pleiku. Chưa bao giờ các ông cho rằng Ban Mê Thuột sẽ bị tấn công.

2. Tại sao Tiểu khu lại không biết chiến xa địch tiến vào Ban Mê Thuột?

Câu hỏi này làm tôi thắc mắc mãi và muốn tìm câu trả lời cho chính mình. Khi ngồi trong tù, tôi có đọc “Đại Thắng Mùa Xuân” của Văn Tiến Dũng tôi mới vỡ lẽ. Các chiến xa của CS đã được bố trí cách thị xã Ban Mê Thuột trên hàng trăm km về phía Tây Bắc, trong rừng núi trùng trùng điệp điệp của Cao nguyên. Nhìn trên bản đồ, Phòng 2 hay cấp chỉ huy bao giờ cũng tiên đoán ngay và cho rằng nếu chiến xa địch, nếu có tấn công đêm nay, thì chỉ có khả năng tấn công Pleiku chứ không thể là Ban Mê Thuột. Vì xung quanh Ban Mê Thuột, hay phía Tây, dù Tây Bắc hoặc Tây Nam đều là dãy rừng già với cây cối cao lớn. Qua con mắt của một sĩ quan kỵ binh như tôi, việc tấn công Ban Mê Thuột bằng chiến xa khó có thể thực hiện nổi. Trái lại, Pleiku với những đồi thoải thoải, trống trải, không có cây cối là địa bàn lý tưởng cho chiến xa. Nhưng, đây là chữ nhưng to tướng, nghĩa là CS đã cho công binh dọn đường trước, bằng cách cho cưa tất cả các cây lớn mà chiến xa không ủi ngã được. Bọn CS đã không cưa đứt hẳn để cây đổ xuống làm phi cơ quan sát được, mà chỉ cưa 2/3 cây thôi. Trên máy bay do thám của ta luôn luôn thấy cây cối um tùm như thường, không có con đường nào băng qua rừng cả. Đến khi mặt trời lặn chiến xa cứ việc trực chỉ Ban Mê Thuột, và khi gặp những thân cây lớn, chiến xa cứ ủi xập những cây mà công binh đã cưa sẵn 2/3. cây lớn đều nằm rạp xuống và chiến xa cứ thế mà tiến lên dễ dàng. Khi gần tới thị xã, CS đã cho pháo kích vào thị xã để che lấp tiếng động cơ của các chiến xa đang di chuyển...

3. Làm sao Địa phương quân có thể tiêu diệt chiến xa?

Tôi là sĩ quan kỵ binh được giao trọng trách chỉ huy trưởng Tiểu khu Darlac, ngoài ý muốn của tôi. Kinh nghiệm về Thiết giáp vẫn là sở trường của tôi. Khi tôi nhận nhiệm vụ lẽ tất nhiên tôi đã để ý nhiều về những con ngựa sắt này. Tất cả thiết giáp của ta đều được điều nộng về Pleiku hết. Ban Mê Thuột chỉ còn có 2 chiếc Commando car để tuần tiểu, hộ tống cho các đoàn công voa hay các cấp chỉ huy. Trong đầu tôi bao giờ cũng đặt ra câu hỏi, liệu CS tấn công các chi khu hay đồn bót bằng chiến xa thì sao? Vì vậy, việc đầu tiên nghĩ đến là loại súng M72, loại chống chiến xa mà Quân đội Hoa Kỳ cung cấp. Tôi bèn xin BTL Quân đoàn 2 cho trang bị loại súng trên cho Tiểu khu. Không có toán, tiểu đội, trung đội, đại đội nào thuộc Địa hương quân của Tiểu khu Darlac là không có trang bị M72. Ngay cả những Trung đội Nghĩa quân nữa. Tôi chỉ thị cho các sĩ quan và binh sĩ đều phải sử dụng M72 một cách nhanh nhẹn và chính xác. Tôi còn luôn luôn kiểm soát chặt chẽ và khi tôi thanh tra bất cứ một đơn vị thuộc Tiểu khu Darlac, bất cứ đâu, từ sĩ quan đến binh sĩ đều lưu lại khảo hạch và chờ biểu diễn cách sử dụng M72 chống chiến xa, cũng như ân cần nhắc nhở mọi người làm sao tăng hiệu năng của của súng và bắn cho chính xác. Trong trận đánh Ban Mê Thuột, 9 chiến xa CS nằm ụ trên đường Thống Nhất hoặc trước mặt BCH Tiểu khu và Dinh Tỉnh trưởng đều là công đầu của các chiến sĩ Đòa phương quân Tiểu khu Darlac. Ai cũng biết, các oanh tạc cơ của ta không được thả bom vào thị xã mà chỉ được đánh bom vào các mục tiêu ven thị xã mà thôi. Oanh tạc cơ của ta chỉ có một lần đánh vào chiến xa địch trước mặt BTL Sư đoàn 23 BB với 2 quả bom. Nhưng thảm thương thay lại đánh trúng Trung tâm Hành quân của Mặt trận Ban Mê Thuột. Tôi cũng cần minh xác, tôi viết ra đây những sự kiện này, không phải là kể công cho Tiểu khu Darlac hay phiên trách Không quân, mà là những lời nói danh dự của một sĩ quan QLVNCH biết tự trọng, liêm sỉ và sự trung thực gởi đến các chiến hữu đã sát cánh bên nhau trong những ngày lửa đạn và các bạn.

Tôi cũng xin kể thêm, năm 1984, trong thời gian tôi ở trại tù Nam Hà — Hà Nam Ninh. Một buổi sáng tôi đang gánh nước tưới rau, vì tôi thuộc trung đội trồng rau cho trại. Tình cờ tôi gặp một thanh niên trạc ngoài 30 tuổi, lại chào tôi:

- Chào Đại tá.
- Thôi cứ gọi nhau bằng anh em đi, vì nước mắt nhà tan rồi, còn đâu là tá với tướng.
- Không! Riêng với Đại tá, tôi vẫn tôn kính là Đại tá. Tôi phục Đại tá là chưa có Địa phương quân của Tiểu khu nào mà bắn cháy được chiến xa CS được. Riêng chỉ có Địa phương quân Darlac là tiêu diệt được T54 của địch. Tôi còn nhớ ngày 11/3/75, tôi là người đi dọc theo đường Thống Nhất để lấy tin tức về báo cáo cho Đại đội 23 Thám sát của tôi. Tôi đã đếm được 10 chiến xa bị bắn cháy.. Sự thần phục ấy đến nay tôi mới gặp Đại tá để bày tỏ nỗi niềm cũng như chào kính và thăm hỏi Đại tá.

- Vậy anh là ai và ở đâu?
- Tôi tên là Chí trước thuộc Đại đội Thám báo Sư đoàn 23 BB. Hiện nay tôi còn bị tù ở đây cùng với Đại tá nhưng ở khu khác.
- Cảm ơn anh về những lời khen cho Địa phương quân Tiểu khu Darlac. Xin anh một điều là từ bây giờ chúng ta cứ gọi là anh em thôi. Vì như tôi đã nói lúc nãy, đất nước đã mất rồi, chúng ta chỉ còn tình nghĩa để đối với nhau mà thôi.
- Dạ nếu như Đại tá cho phép thì tôi vâng.

Lòng tôi dâng lên một niềm vui sướng cho buổi gặp gỡ ngắn gọn ấy. Thứ nhất là dù trong hoàn cảnh tù đầy anh em vẫn tôn kính nhau và họ nhận ra tôi đã không làm điều sai quấy khi còn tại chức. Đây cũng là phần thưởng cho tôi vì trong tù anh em thường hay nói với nhau:”Khi ở tù rồi mới biết ai là tướng tá thật, ai là tướng tá giả — đáng kính hay đáng khinh... Thứ hai là anh Chí đã xác nhận số chiến xa bị bắn cháy mà do Thiếu tá Trưởng Phòng 3 báo cáo cùng tôi là 9 chiếc mà bây giờ là 10 chiếc.

4. Tướng Phạm Văn Phú là tướng giỏi hay dở?

Tướng Phú hoàn toàn bị địch đánh lừa và ít ra không có kinh nghiệm chiến trường Cao nguyên. Trước kia, khi còn Quân đội Hoa Kỳ tham chiến tại VN, tin tức tình báo chiến lược hay tin tức liên quan đến các đơn vị lớn của VC đều do Mỹ cung cấp. Nhưng sau Hiệp định Paris, nguồn tin từ Mỹ đều chấm dứt và Phòng 2 của ta chỉ còn khả năng lấy tin tức các đơn vị chính qui Bắc Việt bằng cách tìm điện đài của địch. Vì biết được yếu điểm này của QLVNCH, nên CS vẫn cho điện đài phát thanh hàng ngày như thường lệ và tuyệt đối im lặng truyền tin trong khi di chuyển về phía Nam. Vì vậy Tướng Phú cứ đinh ninh là các Sư đoàn Baéc Việt vẫn còn ở phía Tây Pleiku và Kontum.

5. Tổng Thống và Tổng Tham mưu Trưởng

Nếu qui trách nhiệm cho Tướng Phú làm mất Ban Mê Thuật vì dở là quá sai. Vì kế hoạch hành quân hay bố trí các đơn vị để phòng thủ các Vùng đều được Tổng Tham Mưu Trưởng và Tổng Thống (Tổng Tư Lệnh) duyệt xét và chấp thuận mới được thi hành. Quân đoàn 2 và Tướng Phú được sự chỉ huy trực tiếp của Tổng TMT và TT. Mất Ban Mê Thuật đâu phải trách nhiệm riêng gì của Tướng Phú mà chính là Tổng TMT và TT. Các đơn vị chia sẻ trách nhiệm như Phòng 2 Bộ Tổng Tham Mưu, Cục An ninh Quân đội, Đơn vị 101/TTM. Tất cả các cơ quan trên làm gì, để các đại đơn vị Bắc Việt di chuyển về phía Nam, để đánh vào thị xã Ban Mê Thuật? Ai là người dám công khai lãnh nhận trách nhiệm? Cho đến nay, trong chiến tranh VN mới chỉ có thấy ông cựu Bộ trưởng Quốc phòng McNamara là dám nói lên lỗi lầm của ông ấy mà thôi. Bằng một cuốn sách, McNamara nhận trách nhiệm. Còn ai nữa? Hay tất cả chỉ cầu mong thời gian khóa lấp vào “cuối trời lãng quên” hay là viết hồi ký để rửa tay kiểu quan Phi-la-tô trong Thánh kinh khi trao Đức chúa Gieùsu cho dân chúng muốn làm gì thì làm, muốn giết chúng mày cứ việc giết, tao không có trách nhiệm gì hết? Ngụy biện quá sức.

6. Hãy so sánh lực lượng đôi bên

a) Lực lượng Quân đoàn 2

- Sư đoàn 22 BB
- Sư đoàn 23 BB
- 4 Liên đoàn BÑQ (bằng 1 sư đoàn)
- 1 Lữ đoàn Thiết giáp
- 1 Sư đoàn Không quân (Sư đoàn 6 Không quân)
- 1 Trung đội Hoả tiễn TOW

b) Lực lượng CS

- Sư đoàn 320
- Sư đoàn F10
- Sư đoàn Sao Vàng
- Sư đoàn 968
- Pháo binh 130
- Pháo binh Phòng không (Sư đoàn)
- Thiết giáp Lữ đoàn)
- Các đơn vị Công binh
- Các đơn vị Đặc công (2 Trung đoàn)

Nhìn qua tương qua giữa ta và địch, với nhiệm vụ phòng thủ, ta có thể làm tròn nhiệm vụ một cách dễ dàng. Trong binh pháp ai cũng biết, một lực lượng tấn công, phải gấp 3 lần lực lượng phòng thủ mới mong thắng trận được. Mất Ban Mê Thuật ta đã bị đánh lừa, vì ta không biết địch tấn công ở đâu, cũng giống như trên bàn cờ tướng, ta thua vì không biết nước chiếu của đối thủ.

7. Bài học của người Pháp

Khi còn là Đại úy, tôi đã có dịp theo học một khóa tham mưu, trong đó học chiến thuật, chiến lược. Người Pháp đã để lại một tài liệu nói về Cao nguyên. Đại ý:”Muốn giữ Cao nguyên thì phải giữ Ban Mê Thuật. Muốn giữ miền Nam phải giữ Cao nguyên”. Phải chăng qua nhận định đó, chúng ta đã mắc tới 3 sai lầm:

- Dời Bộ tư lệnh Quân đoàn 2 về Pleiku?
- Tập trung quân giữ Kontum và Pleiku.
- Bỏ Cao nguyên để giữ miền Nam?

8. Những chuyện nghe được từ trong tù

Tại trại tù Nam Hà (Hà Nam Ninh), tôi được biết đứa con út của tôi đã chết tại xã Châu Sơn cách thị xã Ban Mê Thuật chừng hơn 3km. Số là khi CS tràn ngập tư dinh Tỉnh trưởng Darlac, các con tôi đã theo chân những binh lính trong dinh chạy trú ẩn tại nhà cha Tâm, cha sở xã Châu Sơn, một xã phần đông là người Công giáo từ Bắc di cư vào Nam năm 1954, nên có tinh thần chống Cộng cao độ. CS đã nã pháo kích như mưa vào làng, làm trúng hầm trú ẩn gia đình cha Tâm. Kết quả là đứa con út tôi và 2 đứa cháu của cha Tâm bị tử thương. Cũng trong tù CS, tôi có gặp Đại tá Nguyễn Văn Cù, Thiết giáp, Tỉnh trưởng tỉnh Châu Đốc đã có dịp nói chuyện cho tôi biết: “Khi thị xã Ban Mê Thuật bị mất, TT Thiệu đã triệu các Tỉnh trưởng về họp tại Dinh Độc lập và có phán một câu xanh rờn, “*Thằng Luật trở về trình diện, tôi sẽ xử bắn ngay vì bỏ chạy mà không giữ được thị xã. Còn các anh cũng vậy, ai bỏ tỉnh mà chạy, tôi cũng bắn ngay*”.

Nghe lời kể của anh Cù mà lòng tôi xót xa. Ở đời ai có hiểu mình và tôi lại nhớ tới bài hát “Bay Đêm” của Song Ngọc có câu “Ở đời ai hiểu ai...” để an ủi chính mình trong đời lao tù không có ngày ra này. Thêm nữa, cũng may cho tôi là tôi đã không có bỏ tỉnh, chạy trước khi địch quân đến như ít vị Tỉnh trưởng khác và cũng may là tôi còn ở lại cố thủ để bị bắt tại chiến trường. Nếu không bị xui xẻo vì bị oanh tạc lầm vào TOC, nếu quân tiếp viện đến kịp thời thì đâu đến nỗi bị bắt và ở tù tại miền Bắc 13 năm, 5 tháng, 25 ngày.

Để chấm dứt bài này, tôi có một cảm nghĩ mà tôi cứ suy nghĩ mãi là các Tướng VNCH có đọc truyện Tàu không, nhất là Tướng Phú, để không bị CS đánh lừa ở vùng 2. Vì nếu đọc truyện Tàu đời xưa, chúng ta đều biết trận đánh giữa Hàn Tín và Hạng Võ được gọi là “Minh tu sạn đạo; ám độ trần thương”.

Đại Tá Nguyễn Trọng Luật
(Florida, 6/95)